

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Văn Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Trọng Khôi**

2/ Ông **Nguyễn Hữu Tài**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Minh** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Ga Đ, sinh ngày 26/08/2000, tại: huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Huỳnh Thị Kim O; anh chị em ruột có tất cả 05 người (kể cả bị cáo); tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Trần Ga Đ bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 18/8/2021 đến ngày 21/8/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Tấn L, sinh ngày 03/7/2001, tại: huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn Đ1 và bà Phạm Thị Cẩm N; anh chị em ruột có tất cả 03 người (kể cả bị cáo); tiền sự: 01 lần (Ngày 29/9/2020 bị Công an xã Lục Sĩ Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với người nghiện ma túy), tiền án: Không. Bị cáo Võ Tấn L bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày

18/8/2021 đến ngày 21/8/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Tấn Đ1, sinh năm 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 18/8/2021, Tổ tuần tra phòng chống Covid 19 do Công an xã Lục Sĩ Thành chủ trì, tuần tra đến đoạn đường thuộc ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện 02 đối tượng gồm Trần Ga Đ, sinh ngày 26/8/2000 và Võ Tấn L, sinh ngày 03/7/2001 cùng ngụ ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long đang đi từ cầu bê tông dưới bờ sông lên, nhìn thấy lực lượng tuần tra Võ Tấn L đang cầm bịch nilong bên tay trái thì ném xuống sông. Sau đó tổ tuần tra tiến hành truy tìm gặp 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong có tinh thể nghi chất ma túy. Nên Công an đã tạm giữ Trần Ga Đ, Võ Tấn L cùng tang vật để xác minh làm rõ.

Kết luận giám định số 431/KLGD-PC09 ngày 20/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5162 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 29/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Ga Đ, Võ Tấn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L khai nhận: Ngày 18/8/2021 do muốn có ma túy sử dụng nên Trần Ga Đ, Võ Tấn L gặp nhau bàn bạc, thống nhất hùn tiền với nhau đi mua ma túy, Trần Ga Đ hùn 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Võ Tấn L hùn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Cùng lúc này Đ và L gặp Nguyễn Văn Ng sinh năm 1989 ngụ ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long, Ng nghe Đ và L đi mua ma túy nên hùn số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Do không có phương tiện qua sông nên Võ Tấn L sử dụng ghe máy của ông Võ Tấn Đ1, sinh năm 1970 (cha của L) đi mua ma túy, Trần Ga Đ điều khiển ghe máy cùng L đi từ xã Lục Sĩ Thành đến khu vực cầu Sóc Tro thuộc địa phận xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, gặp người tên “Ba Gòn” mua gói ma túy giá

500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau đó Trần Ga Đ, Võ Tấn L về đến ấp T, xã S, huyện Ô thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 (một) mẫu tinh thể còn lại sau giám định khối lượng 0,4652 gam và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 431.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng, phía sau có chữ SAMSUNG;

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKSTÔ ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn đã truy tố các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố các bị cáo là đúng hành vi của các bị cáo, không oan, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 18/8/2021 tổ tuần tra phòng chống Covid 19 do Công an xã Lục Sĩ Thành, khi tuần tra đến đoạn đường thuộc ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện các bị cáo Trần Ga Đ, Võ Tấn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,5162 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Tấn Đ1 trình bày: Vào ngày 18/8/2021 các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L sử dụng chiếc ghe, máy của ông để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng ông không hay biết gì và hiện tại ông đã nhận lại chiếc ghe, máy nên trong vụ án này ông không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn trình bày luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L theo tội danh và Điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt các bị cáo cụ thể như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ga Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 17, Điều 38, điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Tấn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) mẫu tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,4652 gam và vỏ bao gói phong bì nê-mơ phong số 431.

- Trả lại cho bị cáo Võ Tấn L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng, phía sau có chữ Samsung do đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho ông Võ Tấn Đ1 01 (một) ghe bằng gỗ, trọng tải 40 dạ và 01 (một) máy hiệu Honda, công suất 5,5 mã lực đã qua sử dụng do đây là tài sản cá nhân của ông Đ1 không liên quan đến vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Ôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản sự việc cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, qua đó xác định: Vào khoảng 16 giờ 25 phút ngày 18/8/2021 Tổ tuần tra phòng chống Covid 19 của Công an xã Lục Sĩ Thành, khi tuần tra đến đoạn đường thuộc ấp T, xã S, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,5162 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “tàng

trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Cáo trạng số 48/CT-VKSTÔ ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố các bị cáo và lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện sẽ bị pháp luật trừng trị; các bị cáo cũng ý thức được tác hại của ma túy nếu sử dụng ma túy sẽ lâm vào tình trạng ảo giác hoặc vô thức, là con đường dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo đã gây ra, nhằm mục đích răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể mà cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Võ Tấn L là người có hành vi tích cực nhất, bị cáo là người trực tiếp nhận tiền của bị cáo Trần Ga Đ, đối tượng Nguyễn Văn Ng để đi mua ma túy, trực tiếp nhận ma túy từ người bán tên Ba Gòn, bị cáo sử dụng ghe máy của cha ruột là ông Võ Tấn Đ1 để làm phương tiện đi mua ma túy và khi gặp lực lượng Công an bị cáo là người ném bỏ bịch ma túy nhằm mục đích không để cho lực lượng Công an phát hiện nên mức hình phạt dành cho bị cáo phải nặng hơn so với bị cáo Trần Ga Đ. Ngoài ra, bản thân bị cáo đã có tiền sự 01 lần chưa được xóa (vào ngày 29/9/2020 bị Công an xã Lục Sĩ Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo tại xã phường, thị trấn đối với người nghiện ma túy), từng có nhân thân xấu (ngày 15/01/2019 bị Công an xã Lục Sĩ Thành xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 16/4/2019 bị Công an xã Lục Sĩ Thành xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 05/7/2019 bị Công an xã Lục Sĩ Thành xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy) lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải lo chí thú làm ăn nhưng ngược lại bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cho thấy bị cáo có thái độ xem

thường sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, sửa chữa trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời ngăn chặn những hành vi tương tự khác có thể xảy ra.

Đối với bị cáo Trần Ga Đ tuy có hành vi ít nguy hiểm hơn bị cáo Võ Tấn L nhưng có vai trò giúp sức tích cực, bị cáo là người trực tiếp hùn tiền cùng với bị cáo Võ Tấn L, đối tượng Nguyễn Văn Ng để mua ma túy và là người trực tiếp điều khiển phương tiện chở bị cáo L đi mua ma túy về để sử dụng nên mức hình phạt dành cho bị cáo tuy nhẹ hơn bị cáo L nhưng cần phải nghiêm minh tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, sửa chữa trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời ngăn chặn những hành vi tương tự khác có thể xảy ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thấy cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành người hữu dụng sau này và cho thấy chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[6] Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) mẫu tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,4652 gam và vỏ bao gói phong bì nê-mơ phong số 431.

- Trả lại cho bị cáo Võ Tấn L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng, phía sau có chữ Samsung do đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án.

- Đối với chiếc ghe, máy mà các bị cáo Trần Ga Đ, Võ Tấn L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng, quá trình xác minh chứng minh được ghe máy này thuộc quyền sở hữu của ông Võ Tấn Đ1 (cha của ruột của bị cáo Võ Tấn L), lúc bị cáo L sử dụng ông Đ1 không biết, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn đã tạm giao lại ghe, máy cho ông Đ1 quản lý nên trả lại cho ông Đ1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về vấn đề khác:

[8.1]. Việc các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L khai nhận mua ma túy của người tên “Ba Gòn”, nhưng không rõ họ tên, nhân thân; Quá trình điều tra, đối chất không có cơ sở xác minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

[8.2]. Việc các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L trình bày ngày 18/8/2021 Nguyễn Văn Ng có hùn tiền mua ma túy với các bị cáo, nhưng hiện nay Nguyễn Văn Ng đã bỏ địa phương đi không trình báo, cũng không biết đi đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn chưa có cơ sở xác minh, xử lý, xác minh được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Ga Đ **01 (một)** năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 18/8/2021).

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Tấn L **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 18/8/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) mẫu tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,4652 gam và vỏ bao gói phong bì nộm phong số 431.

- Trả lại cho bị cáo Võ Tấn L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng, phía sau có chữ Samsung do đây là tài sản cá nhân của bị cáo.

Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021.

- Trả lại cho ông Võ Tấn Đ1 01 (*một*) ghe bằng gỗ, trọng tải 40 dạ và 01 (*một*) máy hiệu Honda, công suất 5,5 mã lực đã qua sử dụng do đây là tài sản cá nhân của ông Đ1 (hiện ông Đ1 đã nhận lại xong).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trần Ga Đ và Võ Tấn L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- CCTHADS huyện Trà Ôn;
- Công an huyện Trà Ôn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Văn Phương